

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến dịch truyền thông công tác dân số giai đoạn
đến năm 2030 trên địa bàn xã Ngọk Réo

Thực hiện Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế trên toàn quốc đến năm 2030; Quyết định số 1069/QĐ-BYT ngày 17/4/2026 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế trên toàn quốc đến năm 2030, trong đó đặt ra mục tiêu “Tăng tỷ lệ sinh để đạt và duy trì mức sinh thay thế trên toàn quốc đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững đất nước”; Công văn số 4196/SYT-DS ngày 28/7/2026 Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn công tác truyền thông nâng cao chất lượng dân số.

Để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch truyền thông công tác dân số giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn xã Ngọk Réo (gọi chung là Chiến dịch) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội xã và người dân về công tác dân số trong tình hình mới.
- Tăng cường truyền thông, vận động người dân thực hiện các chính sách về dân số; nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, tư vấn khám sức khỏe trước kết hôn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số.
- Tạo sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị xã hội trong việc triển khai các hoạt động truyền thông và cung cấp dịch vụ dân số tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.
- Đảm bảo huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể và cộng đồng dân cư.
- Lồng ghép với các chương trình y tế, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

II. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Truyền thông thường xuyên

Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên, liên tục trong năm bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Tổ chức đợt cao điểm truyền thông

- Tổ chức **02 đợt cao điểm truyền thông** trong năm:

- + Đợt 1: Hoàn thành trước ngày **15 tháng 6**.
- + Đợt 2: Hoàn thành trước ngày **15 tháng 11**.
- Mỗi đợt Chiến dịch tại từng địa bàn thực hiện từ **03 đến 05 ngày**.
- Căn cứ tình hình thực tế, có thể tổ chức một hoặc nhiều đợt Chiến dịch; thời gian triển khai tại từng địa bàn có thể kéo dài hơn nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

III. ĐỊA BÀN TRIỂN KHAI

Triển khai trên phạm vi toàn xã; ưu tiên các thôn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, khu vực khó khăn hoặc địa bàn có nhu cầu cao về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số.

IV. ĐỐI TƯỢNG

- Các cặp vợ chồng và cá nhân trong độ tuổi sinh đẻ.
- Vị thành niên, thanh niên chuẩn bị kết hôn.
- Các cặp vợ chồng mới kết hôn, các cặp vợ chồng đã sinh một con.
- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội.
- Người dân thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng khó tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

V. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chiến dịch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Trạm Y tế, các ban, ngành, đoàn thể và trưởng thôn.
- Huy động các nguồn lực hợp pháp, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu truyền thông phục vụ Chiến dịch.

2. Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền, truyền thông

- Tổ chức các đợt truyền thông cao điểm kết hợp truyền thông thường xuyên nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số.
- Tuyên truyền các nội dung: kết hôn đúng độ tuổi; sinh đủ hai con; không sinh con quá muộn; phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; phòng tránh mang thai ngoài ý muốn; khám sức khỏe trước kết hôn; sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; dự phòng vô sinh và chăm sóc sức khỏe sinh sản.
- Đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua hệ thống truyền thanh xã, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình, mạng xã hội và các phương tiện thông tin phù hợp; phát huy vai trò của cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn, người có uy tín và các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền.

3. Tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số

- Phối hợp với Bệnh viện ĐKKV Đắk Hà và các đơn vị liên quan tổ chức các đợt cung cấp dịch vụ phù hợp với điều kiện của địa phương.
- Thông báo rộng rãi thời gian, địa điểm tổ chức để người dân biết và tham gia.
- Tổ chức tư vấn, giới thiệu và hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe

sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, khám sức khỏe trước kết hôn, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, dự phòng vô sinh và các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số theo quy định.

- Phối hợp triển khai hỗ trợ phương tiện tránh thai và các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đối với các nhóm đối tượng ưu tiên khi có nguồn kinh phí và chỉ đạo của cấp trên.

4. Kiểm tra, giám sát

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Chiến dịch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; bảo đảm các hoạt động truyền thông và cung cấp dịch vụ được thực hiện đúng kế hoạch, đúng đối tượng và đạt hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai các hoạt động truyền thông về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn.

- Theo dõi, đôn đốc Trạm y tế xã triển khai các hoạt động truyền thông theo nội dung của Kế hoạch trên; phối hợp tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, cân đối nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

- Hướng dẫn, phối hợp thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ các hoạt động truyền thông, vận động và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan tham mưu huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ triển khai các hoạt động của Chiến dịch.

- Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch; phối hợp tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

3. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng và triển khai Kế hoạch Chiến dịch truyền thông, vận động lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn xã hàng năm theo kế hoạch trên.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, các tổ chức chính trị xã hội, ban quản lý các thôn tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và các đợt cao điểm truyền thông theo kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, chuẩn bị nhân lực, vật tư, trang thiết bị, tài liệu truyền thông và các điều kiện cần thiết để tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số theo quy định.

- Phối hợp với Bệnh viện ĐKKV Đắk Hà tổ chức tư vấn, truyền thông và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; khám sức khỏe trước kết hôn; tư vấn, giới thiệu sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; dự phòng vô sinh và các hoạt động nâng cao chất lượng dân số theo hướng dẫn chuyên môn của ngành y tế.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội xã và cộng tác viên dân số tuyên truyền, vận động người dân tham gia Chiến dịch; ưu tiên các nhóm đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân vùng khó khăn, người đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng có nhu cầu.
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số.
- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh của xã; tăng cường thời lượng phát sóng trong các đợt cao điểm truyền thông, bảo đảm thông tin được truyền tải kịp thời, chính xác và phù hợp với từng nhóm đối tượng.
- Đăng tải các tin, bài, thông điệp, khẩu hiệu tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã, các trang mạng xã hội chính thức của địa phương và các nền tảng truyền thông số phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông.
- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan tuyên truyền về thời gian, địa điểm tổ chức Chiến dịch và các hoạt động cung cấp dịch vụ để người dân biết, tham gia đầy đủ.
- Thực hiện các hình thức tuyên truyền trực quan như băng rôn, khẩu hiệu, pa nô, áp phích (nếu có), góp phần nâng cao nhận thức của người dân về công tác dân số và phát triển.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và Trạm Y tế xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số.
- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về dân số vào các cuộc họp, sinh hoạt chi hội, chi đoàn, tổ, nhóm và các phong trào, cuộc vận động do tổ chức mình phát động.
- Phối hợp tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng, thanh niên chuẩn bị kết hôn, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và các nhóm đối tượng ưu tiên tham gia các hoạt động truyền thông, tư vấn và sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.
- Phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên, người có uy tín trong cộng đồng trong công tác tuyên truyền, vận động; góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân về công tác dân số và phát triển.
- Phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Chiến dịch trên địa bàn; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

6. Ban quản lý các thôn

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, cộng tác viên dân số và các tổ chức đoàn thể triển khai các hoạt động truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số tại thôn.
- Thông báo rộng rãi thời gian, địa điểm tổ chức các đợt truyền thông và cung cấp dịch vụ trên hệ thống loa truyền thanh của thôn (nếu có), các cuộc họp thôn và các hình

thức phù hợp để người dân biết và tham gia.

- Tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, thanh niên chuẩn bị kết hôn, phụ nữ mang thai và các nhóm đối tượng ưu tiên tham gia các hoạt động truyền thông, tư vấn và sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách các đối tượng có nhu cầu, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia các hoạt động của Chiến dịch.

- Theo dõi tình hình triển khai tại thôn, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc với Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hoá – Xã hội) và Trạm Y tế xã để phối hợp giải quyết.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn Chương trình mục tiêu, các nguồn kinh phí hợp pháp khác và nguồn xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Giao Trạm Y tế xã chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo gửi về Sở Y tế (qua Phòng Dân số) theo thời gian quy định, cụ thể:

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch chiến dịch hàng năm theo 2 đợt:

+ Đợt 1: Hoàn thành trước ngày **15 tháng 6**.

+ Đợt 2: Hoàn thành trước ngày **15 tháng 11**.

- Báo cáo sơ kết trước ngày 25 tháng 6 hằng năm.

- Báo cáo tổng kết trước ngày 25 tháng 11 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai Chiến dịch truyền thông công tác dân số giai đoạn đến năm 2030 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo. Đề nghị Trạm y tế xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ban quản lý các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./. *Amh*

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng Ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- Bệnh viện ĐKKV Đắk Hà (p/h);
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội (p/h);
- Các cơ quan, đơn vị¹ (t/h);
- Ban Quản lý thôn (t/h);
- Lưu: VT, VHXXH(LTBT). *V*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Quốc Mạnh

¹ Văn phòng HĐND và UBND, Phòng VH-XH, Phòng Kinh tế, Trạm Y tế xã, Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã.